

Số: 120/2017/QĐST- HNGĐ

Hải An, ngày 14 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2017/TLST- HNGĐ ngày 26/6/2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Hữu T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 9/19/106 đường L, phường V, quận Q, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 3 khu 5, tổ dân phố C, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Hữu T và chị Nguyễn Thị Hoài T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị T cùng thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Khánh D, sinh ngày 16/4/2013 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T số tiền

1.200.000đ/tháng (một triệu hai trăm nghìn đồng một tháng), tính từ tháng 7/2017 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung: Anh T và chị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh T đã nộp đủ án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006502 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

3. Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì hàng tháng anh T phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường L, quận Q, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường